

Số: /QĐ-UBND Yên Thế, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Yên Thế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; số 11/2021/TT-BTNMT ngày 06/8/2021 Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/06/2021 về sửa đổi bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Yên Thế;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên & Môi trường tại Tờ trình số 1096/TTr-TNMT ngày 13/11/2023; Báo cáo thẩm định số 939/BC-TCKH ngày 20/11/2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Yên Thế, với nội dung chủ yếu sau:

I. Đề cương, dự toán

1. Tên dự án: Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Yên Thế.

2. Chủ đầu tư: Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2023-2024.

4. Phạm vi thực hiện: Địa bàn huyện Yên Thế.

5. Tổ chức tư vấn lập đề cương: Công ty TNHH MTV tài nguyên và môi trường Thành Đạt.

6. Nội dung thực hiện và sản phẩm giao nộp:

6.1. Nội dung thực hiện:

a) Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước

- Thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

- Phân tích, đánh giá các thông tin, tài liệu liên quan đến việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

- Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước.

- Xây dựng báo cáo chuyên đề.

- Hội thảo và chỉnh sửa báo cáo chuyên đề sau hội thảo.

- Đánh giá, nghiệm thu.

b) Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện:

- Xác định các chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh đã được phân bổ cho cấp huyện trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã gồm:

+ Chỉ tiêu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất năm trước chưa thực hiện hết nhưng phải phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

+ Nhu cầu sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, các nhân trên địa bàn cấp huyện.

- Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất, cân đối xác định các chỉ tiêu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định diện tích các loại đất cần chuyển mục đích theo quy định tại các điểm a, b, c, d và e, khoản 1, Điều 57 của Luật Đất đai trong năm kế hoạch đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định quy mô, địa điểm công trình, dự án, vị trí, diện tích khu vực sử dụng đất vào các mục đích quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai để thực hiện thu hồi đất trong năm kế hoạch, bao gồm:

+ Các dự án quy định tại Điều 61 và khoản 1, 2 Điều 62 của Luật Đất đai và đã được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch.

+ Các dự án quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai và đã được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước, có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án còn lại.

+ Vùng phụ cận dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh trong năm kế hoạch đã có chủ trương bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Xác định diện tích đất cần phải chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện việc nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất trong năm kế hoạch trên cơ sở xem xét đơn đề nghị của người sử dụng đất.

- Dự kiến các nguồn thu từ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các khoản chi cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong năm kế hoạch sử dụng đất.

- Xác định các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

- Lập hệ thống bảng, biểu số liệu phân tích, sơ đồ, biểu đồ.

- Lập bản đồ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp, gồm:

+ Bản đồ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện thể hiện các khu vực dự kiến chuyển mục đích sử dụng đất, khu vực dự kiến nhà nước thu hồi đất trong năm kế hoạch trên nền bản đồ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

+ Bản vẽ vị trí, ranh giới, diện tích các công trình, dự án trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm, được sử dụng một trong các loại tài liệu sau đây để thể hiện trên nền bản đồ địa chính hoặc bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã.

+ Bản đồ khu vực cần chuyển mục đích sử dụng đất trong năm kế hoạch trên nền bản đồ kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

- Xây dựng dự thảo báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

- Nhân sao hồ sơ, tài liệu phục vụ trình duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

- Báo cáo UBND huyện về dự thảo kế hoạch sử dụng đất hàng năm, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kế hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền thẩm định.

- Đánh giá, nghiệm thu.

6.2. Sản phẩm của kế hoạch chi tiết sử dụng đất, gồm:

- Báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất năm 2024

- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện, tỷ lệ 1/25.000.

- Quyết định của UBND huyện về việc phê duyệt đề cương và dự toán lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024.

- Các văn bản có liên quan đến quá trình lập, thẩm định thông qua HĐND, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

7. Kinh phí thực hiện:

Tổng dự toán kinh phí : 1.868.873.000 đồng (*Một tỷ tám trăm sáu mươi tám triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng*). Trong đó:

Stt	Nội dung	Kinh phí trước thuế (đồng)	Thuế VAT 8% (đồng)	Kinh phí sau thuế (đồng)
I	CHI PHÍ TRONG ĐƠN GIÁ	1.597.817.309	127.825.385	1.725.643.000
1	Chi phí trực tiếp	1.381.981.492	110.558.519	1.492.540.000
<i>1.1</i>	<i>Nội nghiệp</i>	<i>1.211.209.624</i>	<i>96.896.770</i>	<i>1.308.107.000</i>
	Chi phí nhân công	1.013.174.656	81.053.972	1.094.229.000
	Chi phí dụng cụ	19.791.463	1.583.317	21.375.000
	Chi phí thiết bị	39.388.910	3.151.113	42.540.000
	Chi phí vật liệu	138.854.594	11.108.368	149.963.000
<i>1.2</i>	<i>Ngoại nghiệp</i>	<i>170.771.868</i>	<i>13.661.749</i>	<i>184.433.000</i>
	Chi phí nhân công	157.632.524	12.610.602	170.243.000
	Chi phí dụng cụ	2.877.186	230.175	3.107.000
	Chi phí thiết bị	2.447.052	195.764	2.643.000
	Chi phí vật liệu	7.815.106	625.208	8.440.000
2	Chi phí chung	215.835.817	17.266.865	233.103.000
<i>2.1</i>	<i>Nội nghiệp</i>	<i>181.681.444</i>	<i>14.534.516</i>	<i>196.216.000</i>
<i>2.2</i>	<i>Ngoại nghiệp</i>	<i>34.154.374</i>	<i>2.732.350</i>	<i>36.887.000</i>
II	CHI PHÍ NGOÀI ĐƠN GIÁ	132.618.837	10.609.507	143.230.000
1	Chi phí khảo sát lập đề cương dự toán	63.912.692	5.113.015	69.026.000
2	Chi phí công bố kế hoạch sử dụng đất	63.912.692	5.113.015	69.026.000
3	Chi phí lập hồ sơ mời thầu	1.597.817	127.825	1.726.000
4	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu	798.909	63.913	863.000
5	Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu	1.597.817	127.825	1.726.000
6	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	798.909	63.913	863.000
	Tổng (I + II)	1.730.436.146	138.434.892	1.868.873.000

(Chi tiết theo đề cương, dự toán tại Tờ trình số 1096/TTr-TNMT ngày 13/11/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện)

8. Nguồn kinh phí: Vốn ngân sách huyện.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2023 – 2024.

II. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Chi tiết theo phụ biểu số 01 đính kèm.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện, quản lý dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên & Môi trường, Kho bạc Nhà nước Yên Thế và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: HS, VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuyên

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Yên Thế

(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
1	Gói thầu: Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024	1.725.643.000	Vốn ngân sách huyện	Đấu thầu rộng rãi, qua mạng	Một giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý I năm 2023	Trọn gói	120 ngày
2	Gói thầu: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSĐT	2.589.000		Chỉ định thầu				30 ngày
3	Gói thầu: Thẩm định HSMT, kết quả LCNT	2.589.000						30 ngày
Tổng giá gói thầu: 1.730.821.000 đồng								